

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2020/TLST-HN&GD ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lữ Thị B.** Sinh năm 1995.

Trú tại: Bản KN, xã CB, huyện QC, tỉnh NA.

Bị đơn: Anh **Kim Văn Q.** Sinh năm 1991.

Trú tại: Bản KN, xã CB, huyện QC, tỉnh NA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị B và anh Kim Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lữ Thị B và anh Kim Văn Q.

* **Về con cái:** Giao con chung là Kim Văn B - sinh ngày 01/6/2011 cho anh Kim Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lữ Thị B.

Chị Lữ Thị B được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

*** Về án phí:** Căn cứ điều 147 BL TTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chị Lữ Thị B phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà chị B đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001709 ngày 07/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện QC, tỉnh NA. Chị B đã nộp đủ án phí DSST. Trả lại cho chị Lữ Thị B số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND huyện QC;
- UBND xã CB;
- Phòng KTNV&THAHS-TAND tỉnh NA;
- Chi cục THADS huyện QC;
- Lưu H.sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Dũng